

DỰ KIẾN
CHƯƠNG TRÌNH KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA, HĐND TỈNH KHÓA XV
(Từ ngày 06/12 - 08/12/2023)

I. NGÀY 06/12/2023

*** Buổi sáng**

1. HĐND tỉnh họp trừ bị: Từ 7h00' đến 7h30':

Thông qua Chương trình kỳ họp thứ Mười ba.

2. Khai mạc kỳ họp (từ 7 giờ 30'): *Phát thanh, Truyền hình trực tiếp đến hết nội dung Ban Văn hoá – Xã hội trình báo cáo thẩm tra báo cáo Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XV.*

- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Kỳ họp.

- Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu khai mạc kỳ họp.

3. UBND tỉnh trình Báo cáo và Dự thảo nghị quyết (tối đa 35 phút):

(1) Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024, tỉnh Điện Biên.

(2) Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2024.

4. Ban Kinh tế - Ngân sách trình báo cáo thẩm tra báo cáo và Dự thảo nghị quyết 02 nội dung do UBND tỉnh trình tại mục 3 nêu trên (tối đa 10 phút):

5. Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân địa phương; đề xuất, kiến nghị với HĐND, UBND tỉnh những vấn đề cần thiết (tối đa 15 phút).

6. Phát biểu của Thường trực Tỉnh ủy.

7. Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh: Thông báo kết quả kỳ họp thứ Sáu, Quốc hội khóa XV (tối đa 15 phút).

8. Thường trực HĐND tỉnh trình Báo cáo, Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết (tối đa 30 phút):

(1) Dự toán kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2024.

(2) Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024.

(3) Kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XV.

(4) Thành lập Đoàn giám sát “Việc thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; chi trả dịch vụ môi trường rừng giai đoạn 2019 - 2023, trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(5) Thành lập Đoàn giám sát “Việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động xét xử án hình sự; thi hành án hình sự, dân sự trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2024”.

10. Ban Văn hoá - Xã hội trình báo cáo thẩm tra báo cáo: Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XV (tối đa 05 phút)

11. Từ 10 giờ 00': (Thông qua danh sách lấy phiếu tín nhiệm – Tối đa 15 phút)

- Thường trực HĐND tỉnh trình bày Tờ trình dự kiến danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm.

- HĐND biểu quyết thông qua danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm bằng phần mềm họp không giấy.

12. Thường trực HĐND tỉnh hướng dẫn thảo luận ở Tổ về các vấn đề liên quan đến việc lấy phiếu tín nhiệm (từ 10h15 phút – 10h20 phút).

13. Đại biểu HĐND tỉnh thảo luận tại Tổ (từ 10 giờ 30 phút).

(Các tổ thảo luận về các vấn đề liên quan đến lấy phiếu tín nhiệm; kết thúc thảo luận Tổ, Thư ký các Tổ trình Tổ trưởng ký biên bản thảo luận gửi Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tổng hợp kết quả thảo luận báo cáo Thường trực HĐND tỉnh).

*** Buổi chiều: Từ 13h30'.**

1. Thành lập Ban Kiểm phiếu và lấy phiếu tín nhiệm (tối đa 30 phút).

- Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả thảo luận tại Tổ về các vấn đề liên quan đến việc lấy phiếu tín nhiệm.

- HĐND tỉnh thành lập Ban Kiểm phiếu.

- HĐND tỉnh tiến hành lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. UBND tỉnh trình Báo cáo, Tờ trình và Dự thảo nghị quyết (tối đa 20 phút):

(1) Quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022.

(2) Tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023; phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024; dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2024.

(3) Thông qua Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Ban Kinh tế - Ngân sách trình báo cáo thẩm tra dự thảo nghị quyết 03 nội dung do UBND tỉnh trình tại mục 2 nêu trên (tối đa 15 phút):

4. UBND tỉnh trình Báo cáo, Tờ trình và Dự thảo nghị quyết (tối đa 20 phút):

(1) Thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(2) Quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(3) Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(4) Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản của Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

5. Ban Kinh tế - Ngân sách trình báo cáo thẩm tra dự thảo nghị quyết quyết 04 nội dung do UBND tỉnh trình tại mục 4 nêu trên (tối đa 15 phút):

6. UBND tỉnh trình Tờ trình và Dự thảo nghị quyết (tối đa 20 phút):

(1) Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án năm 2023 (đợt 2) trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(2) Chấp thuận Danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(3) Quy định nội dung, mức chi thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

7. Ban Dân tộc trình báo cáo thẩm tra dự thảo nghị quyết 03 nội dung do UBND tỉnh trình tại mục 6 nêu trên (tối đa 15 phút):

8. UBND tỉnh trình Tờ trình và Dự thảo nghị quyết (tối đa 20 phút):

(1) Ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(2) Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(3) Thông qua hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024.

(4) Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

9. Ban Dân tộc trình báo cáo thẩm tra dự thảo nghị quyết 04 nội dung do UBND tỉnh trình tại mục 8 nêu trên (tối đa 15 phút):

10. UBND tỉnh trình Tờ trình và Dự thảo nghị quyết (tối đa 20 phút):

(1) Quy định về một số nội dung và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trọng diện quản lý, chế độ hội chẩn; chế độ thăm hỏi đối với số chức danh cán bộ của tỉnh Điện Biên.

(2) Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực và hỗ trợ tốt nghiệp sau đại học trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(3) Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo và lực lượng tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên

11. Ban Văn hóa - Xã hội trình báo cáo thẩm tra dự thảo nghị quyết 03 nội dung do UBND tỉnh trình tại mục 10 nêu trên (tối đa 15 phút):

12. Công bố kết quả kiểm phiếu và Thông qua Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm (tối đa 15 phút).

- Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu

- Thường trực HĐND trình bày dự thảo Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND bầu.

- HĐND biểu quyết thông qua Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND bầu.

II. NGÀY 07/12/2023

*** Buổi sáng: Từ 7h30'**

1. UBND tỉnh trình Báo cáo, Tờ trình và Dự thảo nghị quyết (tối đa 20 phút):

(1) Quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2024.

(2) Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2024.

(3) Quyết định số lượng hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục.

(4) Giao số lượng cán bộ công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Ban Pháp chế trình báo cáo thẩm tra báo cáo và dự thảo nghị quyết 04 nội dung do UBND tỉnh trình tại mục 1 nêu trên (tối đa 15 phút):

3. UBND tỉnh trình Báo cáo, Tờ trình và Dự thảo nghị quyết (tối đa 20 phút):

(1) Quy định về chức danh, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(2) Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(3) Sửa đổi Khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên

4. Ban Pháp chế trình báo cáo thẩm tra báo cáo và dự thảo nghị quyết 03 nội dung do UBND tỉnh trình tại mục 3 nêu trên (tối đa 15 phút):

5. Chủ tọa kỳ họp gợi ý và chia tổ thảo luận.

6. Đại biểu HĐND tỉnh thảo luận tại Tổ (từ 9 giờ 00 phút).

(Kết thúc thảo luận Tổ, Thư ký các Tổ trình Tổ trưởng ký biên bản thảo luận, photo biên bản gửi Thường trực HĐND, UBND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh để giải trình, tiếp thu).

7. Các Ban HĐND tỉnh, cơ quan trình và các ngành liên quan họp thống nhất giải trình, tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo Nghị quyết (sau khi kết thúc buổi thảo luận tại Tổ, thời gian cụ thể do các Ban HĐND tỉnh thống nhất với các cơ quan liên quan).

*** Buổi chiều: Từ 13h30' (Phát thanh, Truyền hình trực tiếp)**

1. UBND tỉnh trình: Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023, nhiệm vụ năm 2024 (tối đa 20 phút).

2. Tòa án nhân dân tỉnh trình: Báo cáo kết quả công tác năm 2023; nhiệm vụ năm 2024 (tối đa 10 phút).

3. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trình: Báo cáo kết quả công tác năm 2023; nhiệm vụ năm 2024 (tối đa 10 phút).

4. Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình: Báo cáo kết quả công tác năm 2023; nhiệm vụ năm 2024 (tối đa 10 phút).

5. Ban Pháp chế trình báo cáo thẩm tra báo cáo (tối đa 20 phút):

(1) Công tác phòng, chống tham nhũng; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023, nhiệm vụ năm 2024.

(2) Công tác năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024 của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

6. Thảo luận tại Hội trường

Về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024. Thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; dự toán và phân bổ dự toán năm 2024. Kế hoạch đầu tư công năm 2024, tỉnh Điện Biên.

- Thường trực HĐND tỉnh phát biểu đề dẫn thảo luận.

- HĐND thảo luận

7. Chất vấn và trả lời chất vấn.

II. NGÀY 08/12/2023

* **Buổi sáng: Từ 7h30'** Hội đồng nhân dân tỉnh làm việc tại Hội trường (Phát thanh, Truyền hình trực tiếp)

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Báo cáo giải trình các ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thảo luận tại Tổ của đại biểu HĐND tỉnh và kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ Mười một HĐND tỉnh, khóa XV (*Báo cáo giải trình bằng văn bản của UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan gửi đến đại biểu HĐND tỉnh trước 16h00' ngày 07/12/2023*).

2. Thảo luận và thông qua các Nghị quyết

2.1. *Dự toán kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2024.*

- Phó Chủ tịch HĐND tỉnh: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (*nếu có*).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.2. *Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024.*

- Phó Chủ tịch HĐND tỉnh: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (*nếu có*).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.3. *Kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XV.*

- Phó Chủ tịch HĐND tỉnh: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (*nếu có*).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.4. *Thành lập Đoàn giám sát “Việc thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; chi trả dịch vụ môi trường rừng giai đoạn 2019 - 2023, trên địa bàn tỉnh Điện Biên.*

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (*nếu có*).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.5. *Thành lập Đoàn giám sát “Việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động xét xử án hình sự; thi hành án hình sự, dân sự trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2024”.*

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Pháp chế: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (*nếu có*).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.6. *Quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022.*

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (*nếu có*).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.7. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024, tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.8. Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2024.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.9. Kế hoạch đầu tư công năm 2024, tỉnh Điện Biên

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.10. Thông qua Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.11. Thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.12. Quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.13. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.14. Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản của Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.15. Thông qua hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Dân tộc: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.16. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án năm 2023 (đợt 2) trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Dân tộc: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.17. Chấp thuận Danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Dân tộc: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.18. Quy định nội dung, mức chi thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Dân tộc: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.19. Ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Dân tộc: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.20. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Dân tộc: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.21. Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Dân tộc: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.22. Quy định về một số nội dung và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trọng diện quản lý, chế độ hội chẩn; chế độ thăm hỏi đối với số chức danh cán bộ của tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Văn hóa - Xã hội: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.23. Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực và hỗ trợ tốt nghiệp sau đại học trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Văn hóa - Xã hội: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.24. Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo và lực lượng tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Văn hóa - Xã hội: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.25. Quyết định biên chế công chức trong các cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2024.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Pháp chế: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.26. Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2024.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Pháp chế: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.27. Quyết định số lượng hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Pháp chế: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.28. Giao số lượng cán bộ công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Pháp chế: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.29. Quy định về chức danh, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Pháp chế: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.30. Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Pháp chế: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

2.31. Sửa đổi Khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng ban Pháp chế: Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết (nếu có).

- HĐND thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết.

3. Bế mạc kỳ họp

- Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu bế mạc kỳ họp.

- Chào cờ.

Ghi chú:

1. Các Báo cáo gửi đại biểu nghiên cứu, tham gia, gồm:

(1) Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Mười ba, HĐND khóa XV.

(2) Tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ Mười một, HĐND tỉnh khóa XV.

(3) Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, chương trình hoạt động năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

(4) Kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm công tác chỉ đạo điều hành năm 2024.

(5) Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2022.

(6) Báo cáo Kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2024 - 2026.

(7) Tình hình thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

(8) Báo cáo tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn tỉnh năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Các Báo cáo thẩm tra gửi đại biểu nghiên cứu, tham gia, gồm:

(1) Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2022.

(2) Báo cáo Kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2023 - 2025.

(3) Tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn tỉnh năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(4) Tình hình thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

3. Tùy tình hình cụ thể, Chủ tọa kỳ họp điều hành chương trình cho phù hợp.

Thời gian làm việc

Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.